

Bản án số: 15/2020/HSST

Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Pờ Pó Chừ; Ông Tống Đình Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST ngày 16/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15 /2020/QĐXXST –HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Ly Mé H – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1995; sinh tại: xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản S, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Chỗ ở hiện nay: Bản Sa, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ly Hu X – đã chết; Con bà: Pờ Lòg M – Sinh năm 1977; Chung sống như vợ chồng với chị Vàng Hà P – Sinh năm 2000; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2017, con nhỏ nhất sinh năm: 2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Ly Phí C – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1998; sinh tại: xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản S, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Chỗ ở hiện nay: Bản S, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ly Hu X – đã chết; Con bà: Pờ Lòg M – Sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/6/2020, Ly Mé H điều khiển xe Mô tô của H đến nhà em trai của H là Ly Phí C chơi. Khi H và C ngồi nói chuyện với nhau thì C nói với Ly Mé H về việc đi ra thị trấn Mường Tè vay tiền mua xăng và bột tăng trọng cho lợn ăn, nếu thừa tiền thì lên bản P, xã H, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine về cùng nhau sử dụng. Nghe C nói vậy H đồng ý, thống nhất xong C điều khiển xe Mô tô của H, chở H đi đến quán sửa xe HL tại khu phố 11, thị trấn Mường Tè để vay tiền, C đã vay được của chị L 600.000đồng. Vay được tiền C chở H đi sang khu phố 12 đổ xăng và mua bột tăng trọng cho lợn hết 500.000đồng. Mua được thức ăn và xăng, còn thừa 100.000đồng C và H đi lên bản P, Xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng, khi đến bản P, C và H đi đến cuối bản thì C dừng xe lại, H đưa cho C số tiền 100.000đồng đi tìm mua Heroine, còn H đứng đợi. C đi bộ được khoảng 6 mét đến 7 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, C không biết tên, qua trao đổi mua bán Heroine, C đã mua được của người phụ này 01 gói Heroine, được gói trong mảnh nilon với số tiền 100.000đồng. Mua được Heroine C đi ra chỗ H nói đã mua được Heroine rồi cùng H đi về nhà, khi C và H đi đến gần khu vực UBND xã Vàng San thì bị tổ công tác Công an xã Vàng San đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu kiểm tra, lúc này C đã thả từ tay trái của C xuống đất 01 gói nilon màu trắng, tổ công tác đã yêu cầu C nhặt lên để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện bên trong có chứa chất bột khô, vón cục màu trắng, theo lời khai của C đây là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Ly Mé H và Ly Phí C có khối lượng là 0,49gam. Tại bản kết luận giám định số: 317/GĐ-KTHS, ngày 24/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, mẫu bột khô, vón cục, màu trắng, thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H là ma túy, Heroine.

Tại Cáo trạng số: 66/CT- VKS- MT, ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Ly Mé H và Ly Phí C về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ly Mé H và Ly Phí C phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H.

Xử phạt bị cáo Ly Phí C từ 01 năm 8 tháng tù đến 2 năm 2 tháng tù. Xử phạt đối với bị cáo Ly Mé H từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho gia đình Ly Mé H 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu xám-bạc, biển kiểm soát 27F4-1983. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon sau khi cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H

Tại phiên tòa các bị cáo Ly Mé H và Ly Phí C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ trong quá trình điều tra, các bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận; không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Do muốn có Heroine để sử dụng vào ngày 17/6/2020, Ly Phí C đã rủ Ly Mé H đi lên bản P, xã H để tìm mua Heroine để sử dụng. Lên đến bản P, C và H đã mua được 01 gói Heroin của một người phụ nữ dân tộc Mông với số tiền là 100.000đồng. Mua được Heroine C và H điều khiển xe Mô tô đi về nhà, trên đường về đến khu vực gần Ủy ban Nhân dân xã Vàng San (khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày) thì bị tổ công tác Công an xã Vàng San đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H 01 gói Heroine có khối lượng là 0,49 gam.

Như vậy, khẳng định hành vi của Ly Phí C và Ly Mé H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, Cáo trạng số 66/CT - VKS - MT, ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Ly Phí C và Ly Mé H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine tàng trữ, nhằm mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên các bị cáo đã rủ nhau đi mua Heroine về để sử dụng, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Xét về đồng phạm đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Ly Phí C là người khởi xướng chủ động đến rủ Ly Mé H đi mua Heroine, đồng thời cũng là người trực tiếp mua Heroine, còn Ly Mé H là người giúp sức giao xe cho C cùng C thực hiện hành vi mua Heroine về để cùng nhau sử dụng; do vậy, vai trò của C là chủ yếu, còn vai trò của H là

thứ yếu. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt phải xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân, các bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đều là người có trình độ học vấn thấp, do vậy, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, thấy rằng, Các bị cáo đều làm nghề trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này còn có người phụ nữ dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho Ly Phí C và Ly Mé H, nhưng cả C và H không biết họ tên, địa chỉ của người này, nên không có cơ sở điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu xám-bạc, biển kiểm soát 27F4-1983 là xe của gia đình Ly Mé H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho gia đình bị cáo Ly Mé H. Đối với 01 mảnh nilon sau khi cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc các bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Tuyên bố các bị cáo Ly Phí C và Ly Mé H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Ly Phí C 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành, hoặc bị bắt đi thi hành được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 9 giờ 40 phút ngày 18/6/2020 đến 9 giờ 40 phút ngày 27/6/2020.

Xử phạt bị cáo Ly Mé H 01 năm 4 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành, hoặc bị bắt đi thi hành được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 9 giờ 40 phút ngày 18/6/2020 đến 9 giờ 40 phút ngày 27/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho gia đình bị cáo Ly Mé H 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu xám-bạc, biển kiểm soát 27F4-1983 thu giữ của Ly Mé H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon sau khi cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H được niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường Tè, mặt trước ghi: "*Mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Ly Phí C và Ly Mé H*". Toàn bộ vật chứng hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo biên bản thu giữ số 07 **ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.**

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Ly Mé H và Ly Phí C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang